TÔNG CÔNG TY CP VINACONEX

CÔNG TY VINACONEX-ITC

Số: 0259 /CV-TCKT

V/v: Giải trình nguyên nhân kết quả kinh doanh Quý III năm 2019 thay đổi từ 10% trở lên so với BC cùng kỳ năm trước (BCTC tổng hợp của Công ty Vinaconex-ITC)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2019

Kính gửi: - Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên Công ty	: Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Du lịch Vinaconex				
2. Mã chứng khoán	: VCR				
3. Địa chỉ trụ sở chính	1 : Tầng 12, Toà nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Phường Láng Hạ Quận Đống Đa, Thành Phố Hà Nội.				
4. Điện thoại	: 024 62511666	Fax: 024 62816845			
 Người được uỷ quyề 	n công bố thông tin:				

Ông. Nguyễn Ngọc Kiên : Thư ký công ty

Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Du lịch Vinaconex xin giải trình nguyên nhân kết quả kinh doanh Quý III năm 2019 so với kết quả kinh doanh cùng kỳ năm trước trên BCTC tổng hợp của Công ty, cụ thể như sau:

CHÌ TIÊU	Mã số	Quý III Năm 2019	Quý III Năm 2018
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	-	-
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	-	-
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	-	-
4. Giá vốn hàng bán	11		
5. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	-	-
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	2,863,566,708	259,393,104
7. Chi phí hoạt động tài chính	22	(1,653,084)	2,569,004,291
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	-	2,141,360,805
8. Chi phí bán hàng	24	1 <u>2</u> 11	
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	2,715,702,027	1,832,587,142
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-24-25)	30	149,517,765	(4,142,198,329)

Scanned with CamScanner

A

CHỈ TIÊU	Mã số 31	Quý III Năm 2019 -	Quý III Năm 2018 -
11. Thu nhập khác			
12. Chi phí khác	32	-	79,474,000
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	-	(79,474,000)
14. Phần lãi lỗ trong Công ty liên doanh, liên kết	45	-	-
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	149,517,765	(4,221,672,329)
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	i	54 () 1
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	_	-
18. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50- 51-52)	60	149,517,765	(4,221,672,329)
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	4.19	(119.8)

Giải trình nguyên nhân kết quả SXKD Quý III/2019 thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước:

Quý 3 năm 2019 Công ty có doanh thu từ hoạt động tài chính, làm tăng lợi nhuận so với cùng kỳ năm 2018.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Tổng GĐ Cty (để b/c);
- Lưu TCKT, TCHC.

CÔNG TY VINACONEX-ITC



Nguyễn Ngọc Kiên